

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM GIANG
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày: 17/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông A Lăng Ping.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Lăng Vượt; bà ARất Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Lan Anh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Zơ Râm D; sinh ngày 12 tháng 12 năm 1987 tại xã Đ, huyện N, tỉnh Q; Nơi cư trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: T; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Zơ Râm S, sinh năm 1944 và bà Chư Rum N, sinh năm 1949. Bị cáo có vợ tên là Un Thị V, sinh năm 1978 và có 02 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008); Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/7/2020. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Zơ Râm D: Ông Nguyễn Trí Bảy-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Zơ Râm H (đã chết);

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng cho người bị hại Zơ Râm H là bà Pơ Long Thị S (Mẹ ruột của ông H), sinh năm 1954; nơi cư trú thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Q. Vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền của bà S là bà Zơ Râm H1, sinh năm 1996; nơi cư trú thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Q. (Văn bản ủy quyền ngày 07/10/2020). Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà S: Bà Ngô Thị Diễm - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Tơ Ngô V, sinh năm 1981; nơi cư trú tại thôn P, thị trấn T, huyện N, tỉnh Q. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Zơ Râm Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Q. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch cho bị cáo D:* Ông Zơ Rưm N – Chủ tịch Hội Nông dân xã Đ, huyện N, tỉnh Q. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 02 tháng 6 năm 2020, Zơ Râm D (SN: 12/12/1987; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Q) sau khi tự uống rượu một mình, say xỉn về nhà thì không thấy vợ con mình ở nhà, do nghi ngờ vợ mình có quan hệ bất chính với ông Zơ Râm H (SN: 02/3/1982; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Q), nên D đã tự mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 92S1-046.75, chạy qua nhà ông H để tìm vợ. Khi đến nhà ông H, D đứng trước cửa nhà chửi bới nhưng không thấy ông H ở nhà, tức giận, D lấy chiếc bật lửa của mình ra, chiếc bật lửa này D thường dùng để hút thuốc và luôn để trong người, D bật lửa lên và châm lửa đốt cháy nhà bếp của ông H. Sau khi đốt nhà ông H, D nói với xung quanh “*Đêm nay tao đốt nhà H, ngày mai tao đốt nhà H2, tụi bay làm gì được tao?*” rồi bỏ đi. Bà Zơ Râm Đ (SN: 02/6/1994; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Q), hàng xóm của ông H, cách nhà ông H 20m, khi đang ngồi trong quán của mình thì nghe thấy Zơ Râm D nói như vậy, ngay sau đó, bà Đ nhìn sang thì thấy nhà ông H bị cháy, bà Đ mới hô hoán bà con xóm làng đến dập lửa, chữa cháy và báo Công an xã. Hậu quả toàn bộ nhà bếp của ông Zơ Râm H bị cháy hoàn toàn, một phần mái tôn nhà chính sát với nhà bếp bị nám khói.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) cuộn dây điện đã bị cháy; 01 (một) máy bào gỗ đã bị cháy; 01 (một) nồi cơm điện đã bị cháy và 01 (một) cái quạt gió đã bị cháy.

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, mang BKS 92S1-046.75.

+ 01 (một) chiếc bật lửa màu đỏ.

Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 02/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nam Giang kết luận tổng tài sản bị thiệt hại có trị giá là 27.745.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu, bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 18/CTr-VKS ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Zơ Râm D về “Tội hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nam Giang thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử đã giữ nguyên quan điểm nội dung bản cáo trạng truy tố. Qua xem xét tính chất của vụ án, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 BLHS. Xử phạt bị cáo D từ 04 (bốn) đến 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo D bồi thường thiệt hại cho người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị hại là bà Pơ Long Thị S số tiền theo kết luận định giá là 27.745.000 đồng, bị cáo đã bồi thường trước 10.000.000 đồng, nên còn phải bồi thường là 17.745.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (một) chiếc bật lửa màu đỏ của bị cáo D.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố và luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân. Tuy nhiên, qua xem xét về nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, khó khăn, vợ bị cáo đang mắc bệnh ung thư cần người chăm sóc thường xuyên. Nên đề nghị HĐXX xem xét xử phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố và bằng thời gian đã bị tạm giam, tạo điều kiện cho bị cáo về chăm sóc cho gia đình; Về trách nhiệm dân sự đề nghị buộc bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản theo kết luận định giá số tiền 27.745.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Pơ Long Thị S thống nhất nội dung cáo trạng truy tố và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân và cũng đề nghị buộc bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản theo kết luận định giá số tiền 27.745.000 đồng.

Bị cáo không bổ sung ý kiến bào chữa gì, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Nam Giang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; Xét thấy việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ảnh hưởng

đến việc xét xử, nên căn cứ vào các Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. HĐXX xác định được:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 02 tháng 6 năm 2020, bị cáo Zơ Râm D sau khi tự uống rượu say xỉn và một phần do ghen tuông mù quáng nên đã dùng chiếc bật lửa đốt cháy nhà bếp của ông Zơ Râm H. Hậu quả toàn bộ nhà bếp của ông Zơ Râm H bị cháy hoàn toàn. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 02/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nam Giang kết luận tổng tài sản bị thiệt hại của ông Zơ Râm H có trị giá là 27.745.000 đồng.

Bị cáo Dụng là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý hủy hoại tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm “Tội hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của BLHS.

Bản cáo trạng truy tố và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, xét về hành vi đốt nhà của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cho cộng đồng, gây hoang mang lo lắng và làm mất an ninh trật tự địa phương, bởi lẽ hành vi đốt nhà như vậy của bị cáo rất có khả năng lây lan cháy các nhà của người khác gần đó; mặt khác hành vi của bị cáo thực hiện vào ban đêm còn có khả năng cao gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của con người nếu không may có người ở trong nhà bị đốt đó. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Có các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng; mặc dù hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn nhưng vẫn cố gắng bồi thường trước số tiền 10.000.000 đồng cho bị hại; Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế; Gia đình thuộc hộ nghèo, vợ bị cáo đang bị mắc bệnh ung thư, cha của bị cáo có công với Nhà nước (ông Zơ Râm S là thương binh tỷ lệ thương tật 21%), bản thân bị cáo hiện nay đang mắc bệnh Gút cần được điều trị thường xuyên. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo. HĐXX xét thấy, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, có đủ các điều kiện áp dụng thêm khoản 3 Điều 54 của BLHS. Nên HĐXX, xem xét xử phạt bị cáo hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố và xử phạt bằng thời gian bị

tạm giam là hoàn toàn chính đáng, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo về điều trị bệnh và chăm lo cho gia đình.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo, không có thu nhập ổn định và không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 178 BLHS.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, người bị hại Zơ Râm H yêu cầu bị cáo D bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản là 27.745.000 đồng. Sau khi người bị hại H chết, người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị hại H là bà S và đại diện theo ủy quyền của bà S yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, bà S và người đại diện theo ủy quyền không cung cấp được tài liệu chứng minh cho việc yêu cầu bồi thường 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền yêu cầu bị cáo bồi thường theo kết luận định giá với số tiền 27.745.000 đồng. Vì vậy, căn cứ Điều 584 và 585 Bộ luật dân sự, HĐXX buộc bị cáo D phải bồi thường thiệt hại cho người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị hại là bà Pơ Long Thị S số tiền theo kết luận định giá là 27.745.000 đồng.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo đã bồi thường trước số tiền 2.000.000 đồng (hiện đang tạm giữ tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang) và tại phiên tòa hôm nay gia đình bị cáo bồi thường thêm số tiền 8.000.000 đồng (người đại diện theo ủy quyền là bà Zơ Râm H đã nhận trực tiếp), nên số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường là 17.745.000 đồng.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. HĐXX xét thấy:

+ Đối với 01 (một) cuộn dây điện đã bị cháy, 01 (một) máy bào gỗ đã bị cháy, 01 (một) nồi cơm điện đã bị cháy và 01 (một) cái quạt gió đã bị cháy là các tài sản của bị hại Zơ Râm H, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Giang đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại các vật chứng này cho chủ sở hữu là ông Zơ Râm H là đúng quy định.

+ Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, mang Biển kiểm soát 92S-04675 chủ sở hữu là ông Tơ Ngô V, ông V cho bị cáo mượn, ông V không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe này để làm phương tiện đi đốt nhà bị hại H. Ngày 16/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Giang đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại xe mô tô này cho ông Tơ Ngô V là đúng quy định.

+ Đối với 01 (một) chiếc bật lửa màu đỏ của bị cáo Zơ Râm D dùng để đốt nhà ông H. Đây là phương tiện phạm tội, nên HĐXX tuyên tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với quy định pháp luật.

[8]. Xét về ý kiến tranh luận:

Người bào chữa thống nhất về tội danh, điều khoản truy tố của Viện kiểm sát, cũng như ý kiến luận tội và các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo hình phạt tù bằng thời gian đã tạm giam là phù hợp, nên HĐXX chấp nhận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Pơ Long Thị S thống nhất nội dung cáo trạng truy tố và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân và cũng đề nghị buộc bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản theo kết luận định giá số tiền 27.745.000 đồng là phù hợp với ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ. Nên HĐXX chấp nhận.

[9]. Vấn đề khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Tơ Ngô V cho bị cáo mượn chiếc xe máy mang Biển kiểm soát 92S-04675, ông V không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe này để làm phương tiện đi đốt nhà bị hại Húi. VKSND huyện Nam Giang không đề cập trách nhiệm, nên HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. HĐXX xét miễn toàn bộ án phí là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Zơ Râm D phạm “Tội hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của BLHS:

Xử phạt bị cáo Zơ Râm D 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị tạm giam là ngày 20/7/2020.

Vì thời hạn xử phạt tù bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam, nên áp dụng thêm khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo D ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo D phải bồi thường thiệt hại cho người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị hại là bà Pơ Long S số tiền 27.745.000 đồng (Hai mươi bảy triệu, bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng y). Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo đã bồi thường trước số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng y) hiện đang tạm giữ tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang theo Biên lai số 008767 ngày 03/11/2020 và tại phiên tòa gia đình bị cáo bồi thường thêm số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng y) người đại diện theo ủy quyền là bà Zơ Râm H đã nhận trực tiếp, nên số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường là 17.745.000 đồng (Mười bảy triệu, bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng y).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì hằng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền tương ứng còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) chiếc bật lửa màu đỏ của bị cáo Zơ Râm D, cả bao bì niêm phong (có chữ ký của Kiểm sát viên Trương Thị Lan Anh, Điều tra viên Lê Trọng Tự, Trưởng Công an xã Đắc Tô ông Phong Thái Lâm và bị cáo Zơ Râm D).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Zơ Râm D.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền cho người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an tỉnh Quảng Nam (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam
(Bộ phận lý lịch tư pháp);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

A Lăng Ping